

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HS-ST

Ngày: 23-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Hồng Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Minh Tấn;

Bà Nguyễn Thị Bích Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Thường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Ngọc N; tên gọi khác: không; sinh ngày 04 tháng 02 năm 1982, tại Bình Định; nơi cư trú: khu phố T, thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Ngọc A; con bà: Nguyễn Thị L; có vợ Lê Thị Thu H và 02 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Bị hại:

+ Bà Đỗ Thị V (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Trần Duy L, sinh năm 1987;

Nơi cư trú: Thôn T, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có mặt.

+ Bà Trần Thị Thùy D, sinh năm 1994;

Nơi cư trú: Thôn T, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

+ Bà Trần Thị Mỹ D1, sinh năm 1995;

Nơi cư trú: Thôn T, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

Bà D, bà D1 vắng mặt ủy quyền cho ông Trần Duy L (theo văn bản ủy quyền ngày 30/8/2021)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trần Duy L, sinh năm 1987;

Nơi cư trú: Thôn T, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Huỳnh Công G, sinh năm 1967;

Nơi cư trú: Thôn T, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có mặt.

+ Bà Ngô Thị C, sinh năm 1990;

Nơi cư trú: Thôn T, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có mặt.

+ Ông Huỳnh Công T, sinh năm 2000;

Nơi cư trú: Thôn T, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

+ Bà Võ Thị H, sinh năm 1963;

Nơi cư trú: Thôn T, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

+ Ông Đỗ Văn N, sinh năm 1968;

Nơi cư trú: Thôn T, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

+ Bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1980;

Nơi cư trú: KP T, TT Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 15/6/2021, Trần Ngọc N điều khiển xe máy nông nghiệp (thuộc xe máy chuyên dùng) kéo theo rơ moóc độ chế từ nhà đến xóm 3, thôn T, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân để chở cát. Đến khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi lấy được cát N điều khiển xe nói trên về. Khi đến đoạn ngã 3 đường giao nhau giữa xóm 3 và đường bê tông thuộc thôn T, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân do đoạn đường bị che khuất tầm nhìn bởi quán tạp hóa Thủy Giàu và một số cây xanh bên lề đường, N không quan sát được nên điều khiển xe máy nông nghiệp kéo theo rơ moóc tiến dần vào đường chính. Khi N đang điều khiển đầu xe máy nông nghiệp qua phần đường bên phải, phần rơ

moóc độ chế còn nằm trên phần đường bên trái nên đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 69E1-112.65 do Đỗ Thị V đang điều khiển xe đi bên phần đường bên phải theo chiều đi của mình. Hậu quả: Đỗ Thị V bị thương tích được đưa đi cấp cứu, đến 22 giờ 30 phút cùng ngày thì tử vong.

Ngày 22/6/2021, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định, kết luận nguyên nhân chết của Đỗ Thị V do: chấn thương sọ não chảy máu lan tỏa hai bên bán cầu điều trị không hồi phục.

Bản kết luận giám định tư pháp ngày 04/10/2021 của Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Định kết luận: phương tiện đề nghị giám định là xe máy nông nghiệp (thuộc xe máy chuyên dùng) có kéo theo rơ moóc (quy định tại khoản 20 Điều 3 Luật giao thông đường bộ 2008); rơ moóc kéo theo do các cơ sở tư nhân tự sản xuất, không được cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, phương tiện, tử thi và các tài liệu, chứng cứ cho thấy: nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn nêu trên là do Trần Ngọc N điều khiển xe máy nông nghiệp (thuộc xe máy chuyên dùng) kéo theo rơ moóc độ chế từ đường nhánh sang đường chính nhưng thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn, vi phạm Luật giao thông đường bộ, gây ra tai nạn dẫn đến Đỗ Thị V tử vong.

Về vật chứng: tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 69E1-112.65; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn D; 01 xe máy nông nghiệp kéo theo rơ moóc độ chế. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Ân đã tiến hành xử lý vật chứng trả lại 01 đầu máy nông nghiệp cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về dân sự: bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường về hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 69E1-112.65.

Bản Cáo trạng số 30/CT-VKSHA ngày 29/11/2021 của VKSND huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Trần Ngọc N về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra bị cáo Trần Ngọc N đã thừa nhận phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và tại phiên tòa, bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát. Do đó, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Ngọc N có mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Về dân sự: đã bồi thường xong, không còn yêu cầu gì thêm nên không xét.

- Về xử lý vật chứng: trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 69E1-112.65, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn D cho ông Trần Duy L; 01 rơ moóc độ chế giao cho Công an huyện Hoài Ân xử lý theo thẩm quyền.

Người đại diện hợp pháp của bị hại nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện VKSND huyện Hoài Ân, có đơn bãi nại và yêu cầu không xử lý hình sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường về hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 69E1-112.65.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, rất hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Ân, Điều tra viên, VKSND huyện Hoài Ân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, Trần Ngọc N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với thương tích, nguyên nhân tử vong của bị hại và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 15/6/2021, tại đoạn đường bê tông thuộc thôn T, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, Trần Ngọc N điều khiển xe máy nông nghiệp kéo theo rơ moóc độ chế từ đường nhánh sang đường chính nhưng thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 69E1-112.65 do bà Đỗ Thị V điều khiển gây tai nạn, nên Trần Ngọc N đã vi phạm khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Hậu quả: Đỗ Thị V tử vong. Do đó, hành vi của Trần Ngọc N đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện.

[3] Hành vi phạm tội nêu trên của Trần Ngọc N là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã thể hiện sự xem thường pháp luật nói chung, Luật giao thông đường bộ nói riêng; xem thường tính mạng của người khác. Bị cáo điều khiển xe máy nông nghiệp (thuộc xe máy chuyên dùng) đã độ chế kéo theo rơ moóc phía sau, thuộc loại phương tiện không được phép lưu hành nhưng tham gia giao thông thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn gây tai nạn làm chết 01 người với lỗi thuộc về bị cáo. Nên, cần phải lên một mức án nghiêm khắc để bị cáo có thời gian cải tạo thành người công dân tốt cho xã hội và làm gương cho những người khác. Nhưng xét, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại và được người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại và yêu cầu không xử lý hình sự, nên cần áp dụng các tình tiết theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt. Mặt khác, xét thấy bị cáo từ trước đến nay không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự cũng đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về bồi thường thiệt hại: bị cáo đã bồi thường xong, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường về hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 69E1-112.65 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Ân đã tiến hành xử lý vật chứng trả lại 01 đầu máy nông nghiệp cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 69E1-112.65, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn D cho ông Trần Duy L quản lý, sử dụng.

- 01 rơ moóc độ chế không được cơ quan có thẩm quyền cấp phép nên cần giao cho Công an huyện Hoài Ân xử lý theo thẩm quyền.

[6] Đối với Trần Duy L là chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 69E1-112.65, nhưng Đỗ Thị V không có giấy phép lái xe tự ý lấy xe điều khiển. Do đó, không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm đối với Trần Duy L về hành vi “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” là phù hợp.

[7] Về án phí: bị cáo Trần Ngọc N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc N phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Trần Ngọc N 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Ngọc N cho Ủy ban nhân dân thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, trả lại: 01 xe mô tô biển kiểm soát 69E1-112.65, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn D cho ông Trần Duy L.

- 01 rơ moóc độ chế giao cho Công an huyện Hoài Ân xử lý theo thẩm quyền.

Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 30/11/2021, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Ân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Ân.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Ngọc N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Hoài Ân + Tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Hoài Ân;
- Cơ quan THAHS CA huyện Hoài Ân;
- Bị cáo, người ĐDHP của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Hồng Nam

